

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của BLTTDS 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2017/TLST- DS ngày 04 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị M - Sinh năm 1957.

Địa chỉ: Tổ dân phố A - Thị trấn B - Huyện C - Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc X - Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn A - Xã B - Huyện C - Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Ngọc X có nghĩa vụ thanh toán cho bà Phạm Thị M số tiền 29.700.000 đồng(Hai mươi chín triệu bảy trăm ngàn đồng).

Về án phí : Căn cứ các Điều 147,150 BLTTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017. Bà Nguyễn Ngọc X phải chịu 742.500 đồng (Bảy trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm đồng) án phí DSST. Bà Phạm Thị M được hoàn trả lại số tiền 742.500 đồng (Bảy trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số:

AA/2013/0005433 ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 BLDS.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Cát Tiên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Bùi Cao Chức